

Số: 05/QĐ-TA

Tri Tôn, ngày 24 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Lưu Thị Hùng.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông Đặng Văn Việt.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại phòng trực tuyến Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 10/QĐ-TA ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với:

Phan Thanh V, sinh năm 1983; giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Phật giáo;

Trình độ văn hóa: 07/12;

Hộ khẩu thường trú: **Khóm F, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang.**

Nơi ở hiện nay: **Khóm F, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang.**

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27 tháng 12 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TA với thời hạn là 15 tháng, chấp hành xong ngày 29/11/2022.

Con ông **Phan Thanh H** và bà **Nguyễn Thị T**;

Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Tiêu Phú L** - Phó trưởng **phòng Lao động - Thương binh và xã Hội huyện T**; là đại diện theo uỷ quyền (theo văn bản uỷ quyền ngày 15/01/2024); có mặt.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn:* Bà Võ Thị Ngọc Diễm – Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Ngày 05/01/2024 Công an thị trấn T nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân nghi vấn V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tiến hành mời V về trụ sở làm việc và xét nghiệm tìm chất ma túy, kết quả xét nghiệm cùng ngày của Trạm y tế thị trấn T xác định V dương tính với M nên Công an thị trấn T tiến hành lập biên bản vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và lập biên bản vi phạm trong thời gian quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú. Cùng ngày 05/01/2024 V có bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời bà Nguyễn Thị T là mẹ của V xác nhận: Không đồng ý quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với V.

Ngày 05/01/2024 Chủ tịch UBND thị trấn T ban hành Quyết định số 04/QĐ-QLNN về việc đề nghị Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý Phan Thanh V trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và cùng ngày Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tiếp nhận đối tượng V.

Ngày 05/01/2024 Công an thị trấn T thông báo đến bà T về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với V.

Ngày 11/01/2024 Chủ tịch UBND thị trấn tri T ban hành đề nghị số 02/ĐN-CNBB về xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng Biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Phan Thanh V. Lý do đề nghị: Đối tượng sử dụng ma túy trái phép trong thời gian quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú.

Ngày 15/01/2024 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T ban hành Đề nghị số 13/ĐN-PLĐTBXH đề nghị Toà án nhân dân huyện Tri Tôn áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Thanh V.

Tại phiên họp:

Ý kiến của đại diện trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Thanh V với thời gian tập trung cai nghiện là 24 tháng.

Người bị đề nghị, Phan Thanh V liên tục kêu oan, không thừa nhận có thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; V cho rằng bản thân bị đục thủy tinh thể không nhìn thấy gì nhưng V thừa nhận có đi mua ma túy về sử dụng bằng hình thức dùng bơm tiêm vào bắp tay nhưng không nhìn thấy rõ nên tay bị phù thuốc không vào cơ thể được, thì công an thị trấn tự ý đập cửa vào bắt V đi không thực hiện test ma túy và đưa vào cơ sở cai nghiện không cho tiếp xúc với người nhà. V đề nghị xem xét lại hành vi của công an thị trấn T, ngoài ra V cũng không ký tên vào bất cứ Biên bản nào của cơ quan Công an thị trấn lập. V có nguyện vọng xem xét cho V ra ngoài vì không vi phạm và có điều kiện ở ngoài để điều trị bệnh vì V đang bị bệnh ung thư gan thời kỳ cuối và đục thủy tinh thể.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Toà án, từ khi thụ lý đến thời điểm xem xét. Toà án đã thực hiện đúng quy định tại Điều 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022.

Về chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp đúng quy định Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022.

Về thời hiệu, điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn thụ lý hồ sơ, thời hạn gửi văn bản, thời hạn mở phiên họp thực hiện đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 41 Nghị định 116 ngày 21/12/2021 và khoản 1 Điều 17 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022.

Đề nghị Toà án nhân dân huyện Tri Tôn chấp nhận đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T** áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phan Thanh V**

XÉT THẤY:

Về tố tụng:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của **Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T** đối với **Phan Thanh V** đã thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về nội dung:

Ngày 05/01/2024 **Phan Thanh V** có sử dụng trái phép chất ma túy, cùng ngày đến ngày 05/01/2024 bị **Công an thị trấn T** lập biên bản test nước tiểu tại **Trạm y tế thị trấn T** xét nghiệm kết quả **V** dương tính với ma túy.

Tại phiên họp, **V** không thừa nhận có nghiện và không có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như trong toàn bộ hồ sơ đề nghị, liên tục kêu oan. Thẩm phán tiến hành xem xét ý kiến trình bày của cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên và xét lại toàn bộ hồ sơ quy trình và căn cứ đề nghị nhận thấy: Toàn bộ hồ sơ được thực hiện theo đúng quy trình, trình tự quy định và các Biên bản được lập đúng quy định, đúng thẩm quyền thời hạn, các biên bản vi phạm **V** đều có ký tên, điểm chỉ, hồ sơ có đầy đủ biên bản test ma túy và các kết luận đều phù hợp với diễn biến có trong hồ sơ, trong thời gian lập hồ sơ đề nghị thì **V** không có bất kỳ khiếu nại, kêu oan nào, tại phiên họp **V** kêu oan nhưng ngoài lời khai của **V** thì không có chứng cứ gì khác làm cơ sở để xem xét.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021 thì **Phan Thanh V** đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy từ ngày 01/12/2022

đến ngày 01/12/2024 chưa hết thời gian quản lý **V** đã tái nghiện nên có đủ cơ sở áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **V**.

Bản thân **V** đã có 01 tiền sự: Ngày 27 tháng 12 năm 2021 Toà án nhân dân huyện Tri Tôn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TA với thời hạn là 15 tháng, chấp hành xong ngày 29/11/2022 nhưng đến ngày 05/01/2024 lại tiếp tục tái sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Không.

Về tình tiết tăng nặng: **V** tái phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Thực hiện theo trình tự thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy. Trưởng phòng lao động- Thương binh và **Xã hội huyện T** đề nghị xử lý hành chính **V** bằng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ để giúp **V** trở thành người tốt, hoà nhập cộng đồng, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về thời gian đề áp dụng đối với **V** là 24 tháng. Xét thấy, thời gian 24 tháng là vừa đủ có tác dụng răn đe, giáo dục, tạo điều kiện cho **V** được điều trị, chữa bệnh, có cơ hội học tập, lao động trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, nên cần chấp nhận mức đề nghị của Trưởng phòng lao động- Thương binh và Xã hội **huyện T**.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ: Điều 23, Điều 24, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, điều 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phan Thanh V**, sinh năm 1983. Nơi ở hiện nay: **Khóm F, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (*hai mươi bốn*) tháng, được tính kể từ ngày 05/01/2024, ngày **V** bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T** có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Phan Thanh V được quyền khiếu nại trong thời hạn là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tri Tôn;
- Phòng LĐTBXH huyện Tri Tôn;
- Phòng Tư pháp huyện Tri Tôn;
- Công an thị trấn Tri Tôn;
- UBND thị trấn Tri Tôn;
- Người bị đề nghị;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hùng